

Số: 151/2018/DS-ST

Ngày: 29-5-2018

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Tố Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng
2. Bà Trần Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Anh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Mạnh Thị Tú Uyên - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22 và 29 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 331/2017/TLST-DS ngày 03 tháng 11 năm 2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2018/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 4 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2018/QĐST- DS ngày 24/4/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V

Địa chỉ: Số v đường L, phường L, Quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Xuân D- Nhân viên, (có mặt).

(Theo văn bản ủy quyền số 1674/2018/UQ-VPB, ngày 25/01/2018 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V).

Bị đơn: Bà Đặng Thị Cẩm H(vắng mặt).

Địa chỉ: Số v đường N, Phường c, Quận v, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/8/2017 của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và tài liệu chứng cứ trong hồ sơ thể hiện: Ngày 19/12/2014 bà Đặng Thị Cẩm H ký Giấy đề nghị phát hành kèm Hợp đồng thẻ tín dụng quốc tế số 325-P-454620 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần V để vay số tiền có hạn mức 60.000.000 đồng, lãi suất 31,08%/ năm, mục đích tiêu dùng. Tuy nhiên dựa trên mức thu nhập của khách hàng, Ngân hàng chỉ duyệt cho vay số tiền 55.000.000 đồng.

Ngày mở thẻ 30/12/2014. Trong quá trình sử dụng thẻ bà H đã sử dụng hết số tiền 54.500.000 đồng. Do bà H vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà H có trách nhiệm thanh toán số tiền còn nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 139.051.845 đồng (gồm tiền gốc 54.500.000 đồng và tiền lãi 84.551.845 đồng, lãi trong hạn 56.367.897 đồng, lãi quá hạn là 28.183.948 đồng) và thanh toán tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kể từ ngày 23/5/2018 cho đến khi thi hành xong khoản nợ.

Bị đơn bà Đặng Thị Cẩm Hwang mặt trong suốt quá trình Tòa án tiến hành tố tụng nên không có lời khai.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Hà Xuân Đại diện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bà H có trách nhiệm thanh toán số tiền còn nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 139.051.845 đồng (gồm tiền gốc 54.500.000 đồng và tiền lãi 84.551.845 đồng) và thanh toán tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kể từ ngày 23/5/2018 cho đến khi thi hành xong khoản nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, tiến hành thu thập chứng cứ theo đúng quy của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn vi phạm Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Đặng Thị Cẩm Hwang thanh toán số tiền gốc và lãi tính đến ngày 22/5/2018 cho nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Căn cứ đơn khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V yêu cầu bị đơn bà Đặng Thị Cẩm Hwang trả số tiền vay còn thiếu, có cơ sở xác định quan hệ tranh chấp của vụ án là “tranh chấp về hợp đồng vay tài sản”. Do bị đơn bà Đặng Thị Cẩm Hwang trú tại Quận 10 nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Xét xử vắng mặt bị đơn, bà Đặng Thị Cẩm Hwang đã được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Quyết định xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng bị đơn vẫn vắng mặt mà không có người đại diện tham gia phiên tòa và không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn bà Đặng Thị Cẩm H.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Căn cứ Giấy đề nghị phát hành kèm Hợp đồng thẻ tín dụng quốc tế số 325-P-454620 giữa bà H

với Ngân hàng Thương mại Cổ phần V thì bà H đã sử dụng thẻ VPLady Titanium MasterCard, qua sử dụng bà H đã dùng hết số tiền là 54.5000.000 đồng. Từ ngày mở thẻ cho đến ngày xét xử sơ thẩm bà H chưa trả cho nguyên đơn khoản nào. Theo quy định tại điểm j, k khoản 2.2 Điều 2 trong hợp đồng thẻ tín dụng nói trên thì bà H có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ, đúng hạn cho ngân hàng các khoản phải trả trong kỳ, chịu các phí, lãi suất phát sinh nếu có. Như vậy bà H đã ký tên xác nhận đồng ý và hiểu rõ các điều kiện và điều khoản tại bản thỏa thuận sử dụng thẻ tín dụng nhưng từ ngày mở thẻ cho đến nay, bà H chưa thanh toán khoản nào cho Ngân hàng là cố tình né tránh nghĩa vụ trả nợ. Do đó nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bà H trả số tiền còn nợ là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc bà H có nghĩa vụ trả số tiền còn nợ cho nguyên đơn tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 139.051.845 đồng (gồm tiền gốc 54.500.000 đồng và tiền lãi 84.551.845 đồng) và thanh toán tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kể từ ngày 23/5/2018 cho đến khi thi hành xong khoản nợ.

[3] Xét yêu cầu tính lãi và phí đối với bị đơn: Căn cứ hợp đồng thẻ tín dụng, thỏa thuận giữa bà H và nguyên đơn thì lãi suất được tính là 31.08%/năm vào thời điểm xét xử sơ thẩm, là cao hơn so với quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 “Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay, trừ trường hợp luật khác có liên quan quy định khác”. Tuy nhiên theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng thì tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong các hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật. Như vậy theo hợp đồng thẻ tín dụng nói trên, bà H đồng ý thỏa thuận và ký hợp đồng với nguyên đơn, nghĩa là bà H mặc nhiên đồng ý thanh toán đầy đủ, đúng hạn cho ngân hàng các khoản phải trả trong kỳ, chịu các phí, lãi suất phát sinh nếu có.

[4] Về thời hạn thanh toán: Do bà Đặng Thị Cẩm Hvi phạm nghĩa vụ thanh toán được quy định trong Hợp đồng thẻ tín dụng, nên nguyên đơn yêu cầu trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là phù hợp, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn bà Đặng Thị Cẩm H phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Trả lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91, Điều 98 của Luật các Tổ chức Tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 465, 466 và khoản 1 Điều 468, Điều 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bị đơn bà Đặng Thị Cẩm Hcó nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền còn nợ là 139.051.845 đồng, và thanh toán tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kể từ ngày 23/5/2018 cho đến khi thi hành xong khoản nợ.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Án phí dân sự sơ thẩm là 6.952.587 đồng, bà Đặng Thị Cẩm Hphải chịu.

Trả lại cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.999.898 đồng, theo biên lai thu tiền số 0001841 ngày 17/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Chi cục THADS Q.10;
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Tố Nhân